

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2020/HS-ST
Ngày 21-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng V - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh ngày 21 tháng 8 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 11B/71 V, phường T, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, có vợ là Đồng Thảo N và 01 con; tiền án: Án số 16/HSST ngày 28/5/2014 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 48 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; nhân thân: Án số 10/HSPT ngày 16/01/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 27/3/2020; tạm giam ngày 31/3/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/3/2020, Lê Văn D đang ở nhà thì nhận được điện thoại của bạn là Trần Văn T, sinh năm 1986; trú tại: Số 2 lô 75 Đoàn Kết 2, phường Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng – nhờ chở đi lấy tiền ở khu vực ngã tư Phúc Tăng. D nhận lời và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-38501 đi từ nhà đến khu vực chợ hoa quả Sở Dầu để đón T. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-38501 chở T, khi đến ngõ 418 Thiên Lôi thì bị lực lượng công an kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của D 01 ví màu đen, bên trong có 01 túi nilon kích thước 4x6cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01); 01 túi nilon kích thước 3x3cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 2). Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của D 01 xe mô tô biển kiểm soát 15B3-38501, 01 điện thoại Iphone màu đỏ, 01 điện thoại Oppo và số tiền 400.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 145/KLGD ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,88 gam, là loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,64 gam, là loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, D và T đều khai nhận như nội dung trên, T không biết việc D cất giữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra D khai nhận đã mua số ma túy trên của một người đàn ông (hiện không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực ngõ 240 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng vào ngày 25/3/2020 với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi ra khỏi nhà, D cầm theo 01 điện thoại Iphone màu đỏ của vợ là Đồng Thảo Nguyên, mục đích là để chơi game và sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 15B3-38501 mượn của anh rể là Đồng Xuân V từ trước đó. Anh V không biết việc D mượn xe đi đâu, làm gì. Còn T khai ngày 27/3/2020 đã nhờ D chở đến khu vực ngã tư Phúc Tăng chỉ để lấy tiền nợ của một người tên là Hải (hiện không rõ lai lịch, địa chỉ).

Tại Cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 14/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 145 đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã cũ Model CPH 1725; 01 chiếc ví màu đen và 400.000 đồng.

Đối với Trần Văn T: T không biết, không liên quan đến việc D tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy BKS 15B3-38501 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đồng Xuân V; trả lại 01 điện thoại di động Iphone màu đỏ cho chủ sở hữu là chị Đồng Thảo N nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, nội dung bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Vào hồi 01 giờ ngày 27/3/2020, tại ngõ 418 Thiên Lôi, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng, Lê Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép 0,88 gam Methamphetamine và 0,64 gam Ketamine để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang nên đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án trong đó có 01 tiền án chưa được xóa, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, bản thân là đối tượng nghiện ma túy cho thấy bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém cần phải xử lý nghiêm, đồng thời cũng tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa: Án số 16/HSST ngày 28/5/2014 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 48 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng, án phí:

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã cũ Model CPH 1725; 01 chiếc ví màu đen và 400.000 đồng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí, phần còn thừa trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn D 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27 tháng 3 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01

phong bì niêm phong số 145 đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã cũ Model CPH 1725; 01 chiếc ví màu đen; tiếp tục tạm giữ số tiền 400.000 đồng để đảm bảo thi hành án phần án phí, phần còn lại trả cho bị cáo (Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 15/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND Q. Lê Chân;
- CQCSĐT CAQ. Lê Chân;
- CQ THAHS Q. Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP HP;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Chi cục THADS Q. Lê Chân;
- PV 06, PC 10 CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh

